

移工在臺工作有哪些固定支出呢？

每月固定支出

✓ 勞保費 勞工負擔總額20%費用

※家庭看護工及家庭幫傭非強制投保對象，若沒有加保勞保則不須負擔此款項，另家庭看護工為職災保險強制納保對象，職災保險保費由雇主全額支付。

✓ 健保費 勞工負擔總額30%費用

✓ 仲介服務費

依移工當次入國後在臺累計工作期間，第1年、第2年、第3年以後，每月分別不得超過新臺幣1,800元、1,700元、1,500元。

其他支出費用

體檢費 依醫療院所收費規定

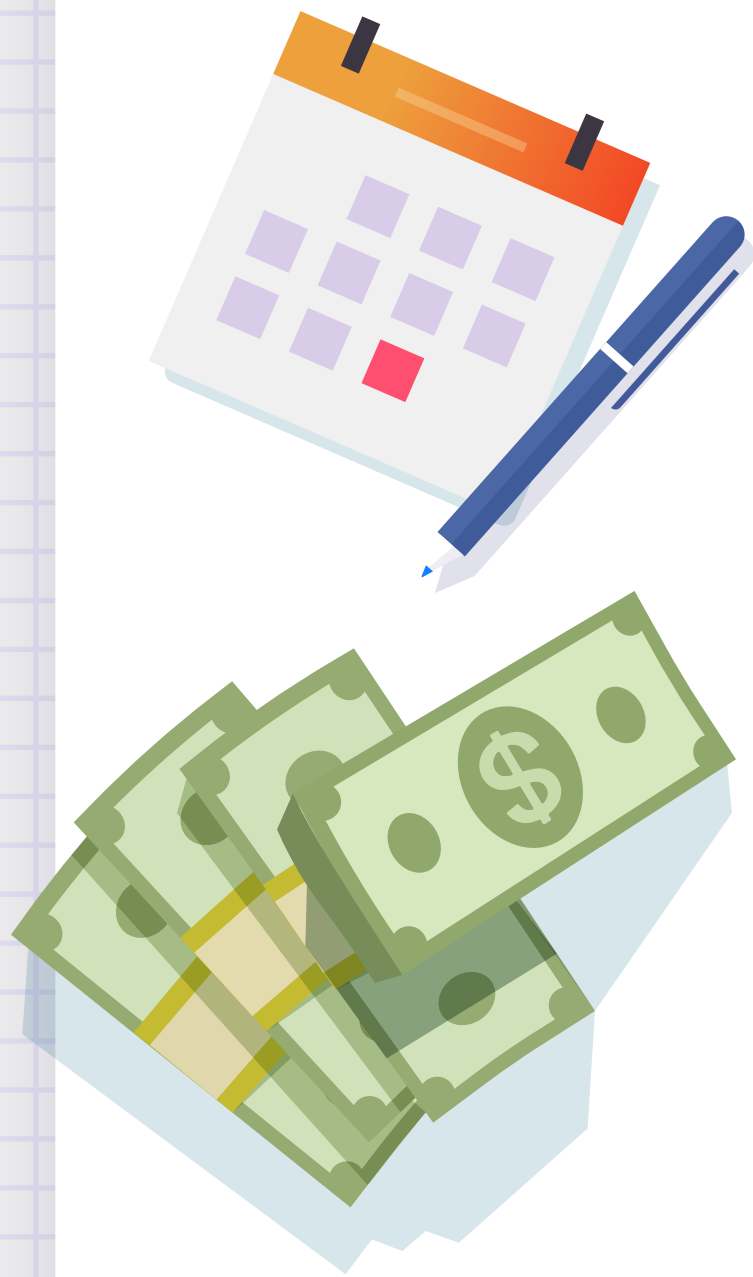
居留證規費 新臺幣1,000元/年

若國內仲介向移工收取「仲介費」、「買工費」等費用均屬違法；若您有遭遇雇主或仲介違規收取費用的問題，請撥打1955專線申訴



What fixed payments are foreign workers required to pay in Taiwan?

Fixed monthly payments



✓ Labor insurance

Workers cover 20% of total cost

※Live in care workers and home help are not mandatory targets of labor insurance and if they do not have labor insurance are not required to make this payment. However, live-in home help are required to have occupational injury insurance which must be paid in full by the employer.

✓ Health insurance

Workers cover 30% of total cost

✓ Labor brokerage service fee

When a foreign worker arrives in Taiwan and works for an accumulated period of 1 year, 2 years, 3 years, he or she is required to pay a maximum monthly labor brokerage service fee of NT\$1,800, NT\$1,700, NT\$1,500, respectively.

Other payments

Health check-up fee

Determined by hospital fee charging regulations

Alien residents permit fee

NT\$1,000 per year

It is illegal for a labor brokerage in Taiwan to charge foreign workers a “brokerage fee” or “work/employer transfer fee”; If you encounter an employer or labor broker who illegally charges such fees file a complaint with the 1955 hotline

Apa Saja Pengeluaran Rutin yang Harus Dibayar oleh Pekerja Migran Saat Bekerja di Taiwan?

Pengeluaran Rutin Setiap Bulan

Biaya Asuransi Tenaga Kerja



Pekerja Menanggung 20% dari Total Biaya.

※Perawat rumah tangga dan Penata Laksana Rumah Tangga (PLRT) tidak diwajibkan mengajukan asuransi tenaga kerja. Jika tidak terdaftar dalam asuransi tenaga kerja, maka mereka tidak perlu menanggung biaya ini. Selain itu, perawat rumah tangga wajib terdaftar dalam asuransi kecelakaan kerja, dengan premi asuransi sepenuhnya dibayar oleh pihak pemberi kerja.

Biaya Asuransi Kesehatan



Pekerja menanggung 30% dari total biaya.

Biaya Layanan Agensi



Berdasarkan masa kerja kumulatif pekerja migran yang dihitung setelah kedatangan ke Taiwan, dengan batas maksimal per bulan sebesar NT\$ 1.800 pada tahun pertama, NT\$ 1.700 pada tahun kedua, serta NT\$ 1.500 setelah tahun ketiga dan seterusnya.

Pengeluaran Lainnya

Biaya Pemeriksaan Kesehatan

Sesuai dengan tarif yang ditetapkan oleh institusi medis.

Biaya ARC

NT\$ 1.000 / tahun

Jika agensi Taiwan memungut "biaya agensi" atau "biaya pembelian job" dari pekerja migran, maka itu akan dianggap sebagai pemungutan ilegal. Jika Anda mengalami masalah terkait pemungutan biaya ilegal oleh pemberi kerja atau agensi, silakan menghubungi saluran khusus 1955 untuk pengaduan.



Lao động nước ngoài làm việc tại Đài Loan cần phải đóng các khoản chi phí cố định nào?

Chi phí cố định hàng tháng



Phí bảo hiểm lao động

Người lao động chịu 20% tổng chi phí

※Khán hộ công gia đình và người giúp việc gia đình không thuộc đối tượng bắt buộc tham gia bảo hiểm. Nếu không có tham gia bảo hiểm lao động thì không cần phải đóng số tiền này. Ngoài ra, khán hộ công gia đình bắt buộc phải tham gia bảo hiểm tai nạn nghề nghiệp, tuy nhiên toàn bộ chi này sẽ do người sử dụng lao động chi trả.



Phí bảo hiểm y tế

Người lao động chịu 30% tổng chi phí



Phí dịch vụ môi giới

Dựa trên thời gian làm việc tích lũy tại Đài Loan sau khi người lao động nhập cảnh Đài Loan, năm thứ nhất, năm thứ hai và năm thứ 3 trở đi, phí dịch vụ hàng tháng không được vượt quá 1.800 Đài tệ, 1.700 Đài tệ và 1.500 Đài tệ.

Các chi phí khác

Phí khám sức khỏe

Theo quy định thu phí của cơ sở y tế

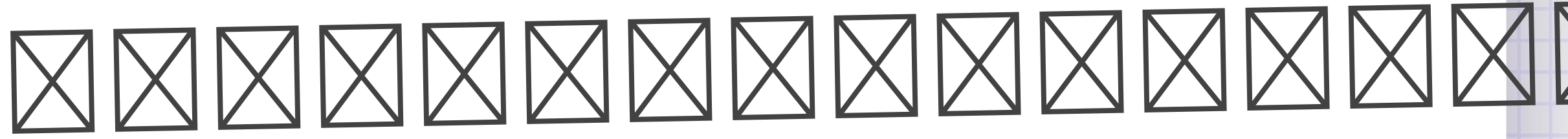
Phí làm thẻ cư trú

1.000 Đài tệ/năm

Nếu công ty môi giới Đài Loan thu “phí môi giới”, “phí mua việc làm” và các chi phí khác với người lao động nhập cư là trái pháp luật. Nếu bạn bị người sử dụng lao động hoặc môi giới thu phí vi phạm quy định, hãy gọi đến đường dây nóng 1955 để khiếu nại.



แรงงานต่างชาติที่ทำงานในไต้หวันมีค่าใช้จ่ายอะไรบ้าง?



✓ เบี้ยประกัน ภัยแรงงาน

แรงงานรับผิดชอบ 20%

※ ผู้อนุบาลในครัวเรือนและผู้ช่วยงานบ้านไม่บังคับให้เอาประกันภัยแรงงาน หากไม่ได้เอาประกันไม่ต้องเสียค่าใช้จ่ายรายการนี้ อย่างไรก็ตามการบังคับให้ผู้อนุบาลในครัวเรือนต้องเอาประกันอุบัติเหตุจากการทำงานโดยนายจ้างต้องเป็นผู้จ่ายเบี้ยประกันทั้งหมด

✓ เบี้ยประกันสุขภาพ

แรงงานรับผิดชอบ 30%

✓ ค่าบริการรายเดือน

ค่าบริการคิดตามระยะเวลาที่ทำงานในไต้หวัน ปีที่ 1 ไม่เกิน 1,800 เหรียญ/เดือน ปีที่ 2 ไม่เกินเดือนละ 1,700 เหรียญ/เดือน ปีที่ 3 เป็นต้นไปไม่เกิน 1,500 เหรียญ/เดือน

ค่าใช้จ่ายอื่นๆ

ค่าตรวจโรค

ค่าบัตรถิ่นที่อยู่ (ARC)

1,000 /

หากบริษัทจัดหางานไต้หวันเรียกเก็บค่าบริการจัดหางานหรือค่าซื้อตำแหน่งงานถือว่าผิดกฎหมาย หากท่านถูกนายจ้างหรือบริษัทจัดหางานเรียกเก็บค่าใช้จ่ายนอกเหนือจากรายการข้างต้น โปรดร้องเรียนต่อสายด่วน 1955

